

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M'ĐRẮK
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/HS-ST
ngày 27 - 4 - 2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M'ĐRẮK, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Dương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Y Đơ Niê; Ông Nguyễn Tiến Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2023 tại hội trường Tòa án nhân dân huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Y KaB Byă sinh ngày 27 tháng 4 năm 2001 tại: huyện M, tỉnh Đ. Nơi cư trú: Buôn A, xã K, huyện M, tỉnh Đ. Dân tộc: Ê Đê. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 4/12. Nghề nghiệp: Làm nông. Tiền án, tiền sự: không. Con ông Y B Niê và bà H Yg Byă. Vợ H N Niê và có 01 con sinh năm 2020. Bị cáo hiện đang tại ngoại, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Những người tham gia tố tụng khác:**

- Người bào chữa cho bị cáo Y Ka B Byă: Bà Nguyễn Thị X – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk. Bà X có mặt tại phiên tòa

- Bị hại: Anh Y P Niê sinh ngày 17/6/2001 - đã chết.

Người đại diện hợp pháp của anh Y P Niê: Bà H Y Niê (A Mí HB) sinh năm 1973. Nơi cư trú: Buôn Đ, xã C, huyện M, tỉnh Đ. Bà H Y có mặt tại phiên tòa.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Văn H sinh năm 1990. Nơi cư trú: thôn 2, xã E, huyện E, tỉnh Đ. Ông H có mặt tại phiên tòa

+ Ông Nguyễn Tấn S sinh năm 1993. Nơi cư trú: thôn 8, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đ. Ông S có mặt tại phiên tòa.

+ Ông Y S1 Byă (A Ma N) sinh năm 1980. Nơi cư trú: Buôn A, xã K, huyện M, tỉnh Đ. Ông Y S1 có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Y KB Byă có giấy phép lái xe theo quy định. Tối ngày 20/12/2022, Y Ka B Byă ăn cơm, uống rượu tại nhà bố vợ tại buôn Aê Lai, xã Krông Jing. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Y Ka B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 47G1 – 250.27 đi thị trấn M’Đrăk chơi. Đến đoạn Km 66+250 quốc lộ 26, thuộc tổ dân phố 1, thị trấn M’Đrăk, Y Ka B có ý định sang đường để vào đường nhánh bên trái theo hướng đi. Y Ka B thấy anh Y P Niê điều khiển xe mô tô BKS 93K1 – 153.79 chạy ngược chiều đến (hướng từ tỉnh Khánh hòa đi tỉnh Đắk Lắk), cách khoảng 30 – 40 mét. Do tự tin sẽ qua bên kia đường an toàn, Y Ka B bật xi nhan bên trái và điều khiển xe chạy sang phần đường của xe ngược chiều, va chạm với xe mô tô do anh Y P điều khiển. Tai nạn xảy ra, anh Y bị P ngã trượt sang phần đường bên phải (theo hướng từ tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Khánh Hòa) thì bị xe ô tô tải BKS 47C – 112.35 do ông Nguyễn Tấn S điều khiển theo hướng tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Khánh Hòa đè qua người anh Y P, anh Y P tử vong, 02 xe mô tô bị hư hỏng.

***Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện:**

Tai nạn giao thông xảy ra tại Km 66 + 250 Quốc lộ 26 thuộc tổ dân phố 1, thị trấn M’Đrăk, huyện M’Đrăk. Đoạn đường thẳng, không bị che khuất tầm nhìn, trên lề đường bên phải theo hướng tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Khánh Hòa có biển báo hiệu giao nhau với đường không ưu tiên, có hệ thống đèn chiếu sáng. Mặt đường bê tông nhựa rộng 13,4 mét, giữa đường có vạch kẻ sơn màu vàng không liền nét chia mặt đường thành hai chiều xe chạy, phần đường bên phải theo hướng tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Khánh Hòa rộng 6,65m, hai bên đường là vỉa hè dành cho người đi bộ.

Lấy mép đường bên phải theo hướng tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Khánh Hòa làm chuẩn và trụ điện số 05 tại lề đường bên phải làm mốc cố định để đo trong quá trình khám nghiệm hiện trường. Xác định điểm va chạm đầu tiên giữa xe mô tô BKS 93K1 – 153.79 và xe mô tô BKS 47G1 – 250.27, chiếu tương ứng xuống

mặt đường ký hiệu là điểm A, A nằm trên phần đường bên trái theo hướng từ Đắc Lắc đến Khánh Hòa, cách mép đường chuẩn 7,3m.

* Vật chứng thu giữ: Xe ô tô tải BKS 47C-112.35; Xe mô tô BKS 47G1-250.27; Xe mô tô BKS 91K1-153.79, cùng giấy tờ về các xe.

*Kết quả kiểm tra nồng độ cồn của Y Ka B Byă sau tai nạn: nồng độ cồn trong máu là 95,77mg/dl, tương đương 95,77mg/100ml máu.

*Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 23/TTh-TTPY ngày 26/12/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắc Lắc kết luận nguyên nhân tử vong của anh Y P Niê: Chấn thương dập nát vùng ngực, bụng, hai chi dưới do tai nạn giao thông.

*Tại bản kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐG ngày 12/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện M'Đrăk kết luận: xe mô tô BKS 93K1-153.79 tổng trị giá bị thiệt hại là 3.350.000đồng.

* Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 12 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk truy tố bị cáo Y Ka B Byă về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 BLHS.

* Quá trình xét hỏi tại phiên tòa:

- Bị cáo khai: Bị cáo có giấy phép lái xe hạng A1. Từ 19 giờ đến 20 giờ ngày 20/12/2022, bị cáo ăn cơm và uống rượu tại gia đình bên vợ. Khoảng hơn 21 giờ cùng ngày, bị cáo điều khiển xe mô tô BKS 47G1-250.27 trên đường Quốc lộ 26 theo hướng tỉnh Đắc Lắc đi tỉnh Khánh Hòa. Đến tổ dân phố 1, thị trấn M'Đrăk, bị cáo phát hiện thấy người điều khiển xe mô tô chạy ngược chiều đến cách bị cáo khoảng 30-40 mét, bị cáo bật tín hiệu đèn xi nhan rẽ trái chuẩn bị vào đường nhánh để chơi Bida với bạn, bị cáo tăng tốc độ để tránh xe ngược chiều, thì người điều khiển xe mô tô chạy ra gần giữa đường với tốc độ cao, do khoảng cách quá gần bị cáo không kịp xử lý, hai xe mô tô va chạm vào nhau, bị cáo ngã văng vào phía bên trái, bị cáo ngồi dậy thấy người thanh niên (Y Phúc) bị chết nằm phía bên phải đường theo hướng tỉnh Đắc Lắc đi tỉnh Khánh Hòa.

- Bà H Y Niê (A Mí HBôt) là người đại diện theo pháp luật của bị hại (anh Y P) trình bày: Sau tai nạn, ông Y S1 Byă (bố vợ của bị cáo) đã bồi thường cho gia đình bị hại 30.000.000đồng (bao gồm cả tiền sửa chữa xe mô tô của Y P Niê), ông S cùng với ông H đã bồi thường cho gia đình bị hại 75.000.000đồng. Tai nạn xảy ra là ngoài ý muốn của bị cáo, bị hại điều khiển xe mô tô nhưng chưa có giấy phép lái xe, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, nên bà H Y đã có đơn xin bãi nại, đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, không yêu cầu bị cáo và ông S cùng ông H bồi thường gì thêm.

- Ông Nguyễn Văn H và ông Nguyễn Tấn S là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khai tại cơ quan Điều tra: Ông H thuê ông S lái xe ô tô tải BKS 47C-112.35 vận chuyển hàng hóa. Khoảng hơn 21 giờ, ngày 20/12/2022, sau dừng xe ở chỗ giao nhau có tín hiệu đèn, ông S tiếp tục điều khiển xe ô tô đi ở bên phải đường quốc lộ 26 theo hướng tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Khánh Hòa được khoảng 80mét với tốc độ khoảng 35km/h thì thấy có người điều khiển xe mô tô chạy vượt bên trái xe ô tô do ông S điều khiển, tông vào xe mô tô do người khác chạy ngược chiều ở gần giữa đường. Ông S cảm nhận thấy bánh xe ô tô đè lên vật gì đó, ông S xuống xe thì thấy một nam thanh niên đã bị chết. Ông S và ông H đã tự nguyện hỗ trợ cho đại diện bị hại 75.000.000đồng.

- Ông Y S1 Byă là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khai: Ông Y S1 là bố vợ của bị cáo, bị cáo sinh sống và làm việc cùng gia đình ông Y S1. Sau khi bị cáo gây tai nạn, ông Y S1 cùng bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bà H Y 30.000.000đồng, ông Y S1 không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền mà ông Y S1 đã bồi thường thay bị cáo cho bà H Y.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M’Đrăk giữ quyền công tố tại phiên toà, giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

- Tuyên bố bị cáo Y Ka B Byă phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và khoản 1, khoản 2 Điều 65 BLHS. Xử phạt bị cáo Y Ka B Byă từ 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

- Áp dụng Điều 47, Điều 48 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS); Điều 589 và Điều 591 Bộ Luật dân sự:

+ Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M’Đrăk đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp: Xe ô tô BKS 47C-112.35, xe mô tô 47G1-250.27 và xe mô tô BKS 91K1 – 153.79 cùng các giấy tờ về xe cho các chủ sở hữu.

+ Chấp nhận việc: Bị cáo và ông Y S1 đã tự thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho đại diện của bị hại 30.000.000đồng; Ông S đã tự nguyện hỗ trợ cho đại diện bị hại 75.000.000đồng.

+ Trả lại cho bị cáo Y Ka B giấy phép lái xe hạng A1.

* Người bào chữa cho bị cáo tranh luận: Bị cáo Y Ka B là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Bị cáo phạm tội phần nào do nhận thức về pháp luật có phần hạn chế. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Hoàn

cảnh kinh tế của bị cáo quá khó khăn, bên vợ của bị cáo đã cố gắng bồi thường cho đại diện bị hại thay cho bị cáo, bị cáo tuổi đời còn trẻ, có con nhỏ. Bị cáo phạm tội một phần do lỗi của bị hại (anh Y P điều khiển xe mô tô phân khối trên 50cm³, nhưng không có giấy phép lái xe; anh Y P không chú ý quan sát khi bị cáo đã có tín hiệu xin đường rẽ trái từ xa, anh Y P điều khiển xe ra gần giữa đường). Tại phiên tòa, đại diện của bị hại yêu cầu miễn hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo dưới mức mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị và cho bị cáo được hưởng án treo.

* Kiểm sát viên tranh luận với người bào chữa: Bị hại điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe, là lỗi vi phạm hành chính; Bị cáo phải chủ động, xử lý kịp thời tình huống sang đường (rẽ trái), khi bị hại đi ngược chiều đến, nếu chưa đủ điều kiện thì bị cáo không được chuyển hướng xe, không có căn cứ để cho rằng bị hại không chú ý quan sát khi bị cáo đã có tín hiệu xin đường rẽ trái từ xa, để nhường đường cho bị cáo. Dấu vết tại hiện trường thể hiện, điểm va chạm giữa hai xe mô tô là gần giữa đường, nhưng ở phần đường dành cho xe ngược chiều, như vậy bị cáo đã lấn phần đường của xe chạy ngược chiều, là lỗi của bị cáo.

* Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M'Đrăk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Bị cáo và các đương sự trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ, tài liệu khác lưu hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo có giấy phép lái xe theo quy định. Do không tuân thủ quy định về tham gia giao thông đường bộ, vào khoảng 21 giờ ngày 20/12/2022, sau khi bị cáo uống rượu có nồng độ cồn 95,77miligam/100mili lít máu, vượt quá mức quy định, bị cáo điều khiển xe mô tô BKS 47G1-250.27 trên đường quốc lộ 26 theo hướng tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Khánh Hòa. Đến đoạn đường Km 66+250 Quốc lộ 26 thuộc tổ dân phố 1, thị trấn M'Đrăk, phát hiện thấy anh Y P Niê điều khiển xe mô tô BKS 91K1-153.79 chạy ngược chiều đến, nhưng do chủ quan bị cáo vẫn bật tín

hiệu đèn và điều khiển xe mô tô sang trái để có ý định vào đường nhánh, lấn phần đường của xe chạy ngược chiều 0,65mét, nên xe mô tô bị cáo điều khiển tông vào bên phải xe mô tô do anh Y P điều khiển, gây tai nạn. Hậu quả xảy ra, anh Y P bị ngã văng vào xe ô tô tải BKS 47C-112.35 do ông S điều khiển chạy bên phải, đúng phần đường trên Quốc lộ 26 theo hướng tỉnh Đắk Lắk đi tỉnh Khánh Hòa, bánh xe ô tô đè lên người anh Y P, làm anh Y P bị chết. Đây là sự kiện bất ngờ, ông S không có lỗi, lỗi thuộc về bị cáo. Hành vi của bị cáo vi phạm vào khoản 8 Điều 8 và khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ. Tại khoản 8 Điều 8 và khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ quy định:

“Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

...

8. ...Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililít máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở.

Điều 15. Chuyển hướng xe

...

2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác”

Hành vi vi phạm Luật GTĐB của bị cáo gây hậu quả làm chết 01 người, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 260 BLHS. Tuy nhiên, bị cáo điều khiển xe mô tô trong tình trạng có sử dụng rượu mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định. Nên, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 BLHS.

Tại điểm a khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 260 BLHS quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết 01 người;”

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

...

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định hoặc có sử dụng chất ma túy hoặc các chất kích thích mạnh khác mà pháp luật cấm sử dụng;”

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ cũng như hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo phải nhận thức được điều khiển xe mô tô khi tham gia giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ, người điều khiển xe phải tập trung quan sát, chấp hành nghiêm các quy định của Luật giao thông đường bộ, chủ động xử lý kịp thời các tình huống. Bị cáo đã uống rượu nhưng vẫn tham gia giao thông, phát hiện thấy anh Y P điều khiển xe mô tô đi ngược chiều đến, nhưng bị cáo vẫn điều khiển xe chuyển hướng vào đường nhánh, lấn phần đường của anh Y P, gây tai nạn làm chết người. Nên hành vi của bị cáo phải được nghiêm trị bằng pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; Bị cáo và gia đình bị cáo tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại, được đại diện của bị hại làm đơn bãi nại và yêu cầu miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Bị cáo là người dân tộc thiểu số và bị cáo phạm tội phần nào cũng do lỗi của bị hại (bị hại điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh 110,3cm³, nhưng không có giấy phép lái xe; bị cáo có tín hiệu báo hướng rẽ trái trước khi rẽ trái, nhưng bị hại không chú ý quan sát nhường đường). Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Nên, HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, nên không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, mà cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định một thời gian thử thách, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ để cải tạo bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Anh Y P bị chết là do lỗi của bị cáo gây ra, nên bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho người đại diện của bị hại là bà H Y Niê (mẹ của anh Y P). Nên, ông Y S1 (bố vợ bị cáo) và bị cáo đã thỏa thuận, tự nguyện bồi thường cho đại diện của bị hại 30.000.000đồng là phù hợp với quy định của pháp luật; Ông S không có lỗi trong vụ tai nạn giao thông, nhưng ông S (người lái xe ô tô tải) và ông H (chủ xe ô tô tải) vẫn tự nguyện hỗ trợ cho bà H Y 75.000.000đồng là hợp tình, HĐXX cần chấp nhận. Tại phiên tòa, bà H Y không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Nên HĐXX không xem xét về trách nhiệm dân sự, nếu có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án dân sự.

Xe ô tô tải BKS 47C-112.35 thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Văn H. Xe mô tô BKS 47G1-250.27 thuộc quyền sở hữu của bị cáo Y Ka B Byă. Xe mô tô BKS 91K1-153.79 thuộc quyền sở hữu của anh Y P Niê. Nên cơ quan Cảnh sát Điều tra đã trả lại xe và các giấy tờ về xe cho ông H, bị cáo Y Ka B và bà H Y là người đại diện hợp pháp của anh Y P Niê là đúng pháp luật.

Đối với Giấy phép lái xe số/No: 660206013639 ngày 12/10/2020 của sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp cho Y Ka B Byă đang được lưu giữ trong hồ sơ vụ án, cần trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo bị kết án, bị cáo phải chịu tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Y Ka B Byă phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và khoản 1, 2 Điều 65 BLHS. Xử phạt bị cáo Y Ka B Byă 02 (Hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm, kể từ ngày tuyên án 27/4/2023. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Krông Jing, huyện M’Đrăk, tỉnh Đắk Lắk giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì cơ quan Thi hành án hình sự Công an cấp huyện giải quyết theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Áp dụng Điều 47 BLHS, điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS:

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M’Đrăk đã trả: Xe ô tô tải BKS 47C-112.35 và các giấy tờ về xe cho ông Nguyễn Văn H ; Xe mô tô BKS 47G1-250.27 và các giấy tờ về xe cho bị cáo Y Ka B Byă; Xe mô tô BKS 91K1-153.79 và các giấy tờ về xe cho bà H Y Niê.

Trả lại cho bị cáo Y Ka B Byă Giấy phép lái xe số/No: 660206013639 ngày 12/10/2020 của sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp cho Y Ka B Byă đang được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Y Ka B Byă phải chịu 200.000đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Báo cho bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án Hình sự sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

**Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)**

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư Pháp Đắk Lắk;
- VKSND huyện M'Đrăk;
- Công an huyện M'Đrăk;
- T.H.A dân sự huyện M'Đrăk
- Bị cáo;
- Đương sự;
- UBND xã Krông Jing;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thế Dương